

Bản án số: 25/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 09/4/2019

V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà: Ông **Bùi Chí Linh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Chung Kim Sang**.

2. Bà **Trần Lệ Nga**.

- Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Kim Ưng** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá tham gia phiên toà: Bà **Danh Tường Vi** – Kiểm sát viên

Trong ngày 09 tháng 4 năm 2019. Tại phòng xử án của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 107/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2019 về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn**: Bà **Huỳnh Thị Thùy T**, sinh năm 1989 (có mặt).

HKTT: Số 98 tổ 9 ấp Trung Thành, xã Phi Thông, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở hiện nay: Số 476 ấp Khánh An, xã Tân Khánh Trung, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

2. **Bị đơn**: Ông **Đình Quang P**, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 98 tổ 9 ấp Trung Thành, xã Phi Thông, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ kiện nguyên đơn bà **Huỳnh Thị Thùy T trình bày**: Trước đây bà T và ông P tự tìm hiểu nhau khoảng 03 năm sau đó tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới theo phong tục, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại UBND xã Phi Thông vào ngày 09/09/2011.

Lý do xin ly hôn: Bà T trình bày trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, bất đồng quan điểm do tính tình đôi bên không hợp nhau, nguyên nhân chính là do ông P thường xuyên nhậu nhẹt về nhà chửi và hành hung vợ, bà T đã nhiều lần khuyên nhủ và tạo cơ hội để hàn gắn nhưng không có kết quả mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên vợ chồng đã tự ly thân từ năm 2016 đến nay. Thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Huỳnh Thị Thùy T yêu cầu được ly hôn với ông Đinh Quang P.

Về con chung: Bà T xác nhận vợ chồng chung sống có 01 người con chung tên Đinh Huỳnh Gia Huy, sinh ngày 21/11/2011, hiện nay đang sống với ông P. Bà T yêu cầu giao con cho ông P tiếp tục nuôi dưỡng và không cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản, nợ chung: Bà T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa bà T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bà kiên quyết xin ly hôn với ông P, mong Hội đồng xét xử chấp thuận.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên còn vi phạm về thời hạn chuẩn bị xét xử đề nghị Thẩm phán rút kinh nghiệm.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

+ Về thẩm quyền: Xét quan hệ pháp luật tranh chấp giữa bà Huỳnh Thị Thùy T và ông Đinh Quang P là “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá.

+ Về sự tham gia phiên tòa của các đương sự: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến nay, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho các đương sự các văn bản tố tụng tuy nhiên bị đơn ông Đinh Quang P không đến Tòa án và cũng có văn bản phản hồi. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xử vắng đương sự trên. Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của đương sự tại phiên tòa để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và những nội dung liên quan đến vụ án:

[2] Bà Huỳnh Thị Thùy T và ông Đinh Quang P tự tìm hiểu nhau sau đó tiến tới

hôn nhân, có tổ chức lễ cưới theo phong tục, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại UBND xã Phi Thông vào ngày 09/09/2011 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Bà T khởi kiện cho rằng quá trình chung sống giữa vợ chồng do tính tình không hợp nhau, ông P thường xuyên nhậu nhẹt về nhà chửi và hành hung vợ, bà T đã nhiều lần khuyên nhủ và tạo cơ hội để hàn gắn nhưng không có kết quả mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên vợ chồng đã tự ly thân từ năm 2016 đến nay. Nay bà T khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông P.

Xét thấy việc chung sống vợ chồng là phát sinh từ sự tự nguyện của hai bên, nay bà T kiên quyết không thể tiếp tục cuộc sống hôn nhân với ông P, đồng thời hai bên cũng đã phát sinh mâu thuẫn nhiều năm nay và hiện tại bà T và ông P đã sống ly thân với nhau từ năm 2016 đến nay. Từ đó xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa ông bà đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, do đó sau khi thảo luận, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà T đối với ông P.

[3] Về con chung: Bà T xác nhận vợ chồng chung sống có 01 người con chung tên Đinh Huỳnh Gia Huy, sinh ngày 21/11/2011, hiện nay đang sống với ông P. Bà T yêu cầu giao con cho ông P tiếp tục nuôi dưỡng và không cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, theo lời trình bày của bà T thì từ ngày vợ chồng ly thân đến nay cháu Huy đều sống chung với ông P, do đó việc giao cháu Đinh Trần Gia Huy cho ông P tiếp tục nuôi dưỡng sẽ đảm bảo ổn định về mặt tinh thần để cháu học tập và phát triển tốt. Hơn nữa việc sống cùng cha sau khi cha mẹ ly hôn cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Huy theo biên bản lấy lời khai ngày 25/7/2018. Do ông P không có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết nếu sau này ông P có yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác.

[4] Về tài sản, nợ chung: Bà T xác nhận không có không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm ly hôn: Bà T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật là 300.000 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà T đã nộp theo biên lai thu số 0003895 ngày 07/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá là phù hợp với quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 56; 58; 81; 82; 83; 84; 85 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Huỳnh Thị Thùy T với ông Đinh Quang P.

2. Về con chung: Giao con chung tên Đinh Huỳnh Gia Huy, sinh ngày 21/11/2011 cho ông P trực tiếp nuôi dưỡng, bà T không cấp dưỡng nuôi con.

Bà T được quyền tới lui, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

3. Về tài sản, nợ chung: Bà T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm ly hôn: Bà Huỳnh Thị Thùy T phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí xin ly hôn theo quy định pháp luật. Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí bà T đã tạm nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003895 ngày 07/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá nên bà T không phải nộp thêm.

5. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 09/4/2019).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Rạch Giá;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

BÙI CHÍ LINH

